| **Câu hỏi** | **Gợi ý trả lời** | **Đáp án** |
| --- | --- | --- |
| **I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**  Đọc đoạn trích:  Không cần ngôn ngữ, mọi sự sống nhỏ nhoi trong tự nhiên đều dạy cho loài người chúng ta biết tầm quan trọng của việc "sống hết mình ở thời khắc này”. Chẳng hạn tại vùng Tsunoda thuộc Bắc cực, giữa mùa hè ngắn ngủi, các loài thực vật đua nhau nảy mầm, nở thật nhiều hoa, kết hạt, chen chúc vươn mình trong khoảng không với mảnh đời thật ngắn ngủi. Có lẽ chúng chuẩn bị sẵn sàng để đối phó với mùa đông dài khắc nghiệt sắp tới và phó thác sinh mạng mình cho tự nhiên. Rõ ràng là chúng thực sự sống hết mình cho hiện tại, không ảo tưởng, không phân tâm.  Ngay cả ở vùng sa mạc khô cằn Sahara, nơi mà mỗi năm chỉ có một hai cơn mưa, nhưng mỗi khi có những giọt nước mưa hiểm hoi trút xuống thì các loài thực vật lại vội vã nảy mầm và nở hoa. Và trong khoảng thời gian từ một đến hai tuần ngắn ngủi, chúng ra hạt, oằn mình chịu đựng trong cát, trong cái nóng như thiêu như đốt, tiếp tục sống chờ đến trận mưa sau để nòi giống của chúng sẽ lại trỗi dậy... Quả thật là muôn loài trong tự nhiên đều sống hết mình, sống nghiêm túc trong từng khoảnh khắc, trong suốt khoảng thời gian sống được hạn định.  Sống hết mình cho hiện tại sẽ đưa sự sống, dù nhỏ bé, vươn đến ngày mai. Vậy thì loài người chúng ta lại càng phải biết trân trọng cuộc sống mỗi ngày để không thua kém cỏ cây muông thú.  (Trích Cách sống: từ bình thường trở nên phi thường, Inamori Kazuô,  NXB Lao động 2020, tr. 103-104)  Thực hiện các yêu cầu sau:  Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích. | Phương thức biểu đạt chính: nghị luận | Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích là nghị luận. (0,5 điểm) |
| Câu 2. Theo đoạn trích, các loài thực vật ở vùng Tsunoda thuộc Bắc cực sinh trưởng như thế nào giữa mùa hè ngắn ngủi? | - Các loài thực vật ở vùng Tsunoda thuộc Bắc Cực sinh trưởng rất đáng kinh ngạc:  + Chúng vẫn đua nhau nảy mầm, nở thật nhiều hoa, kết hạt, chen chúc vươn mình trong khoảng không với mảnh đời ngắn ngủi.  + Chúng chuẩn bị sẵn sàng để đối phó với mùa đông dài khắc nghiệt sắp tới và phó thác sinh mạng mình cho tự nhiên.  + Chúng thực sự sống hết mình cho hiện tại, không ảo tưởng, không phân tâm. | Các loài thực vật ở vùng Tsunoda thuộc Bắc cực đua nhau nảy mầm, nở thật nhiều hoa, kết hạt, chen chúc vươn mình trong khoảng không với mảnh đời thật ngắn ngủi giữa mùa hè. (0,5 điểm) |
| Câu 3. Chỉ ra những điểm tương đồng về sự sống của các loài thực vật ở vùng Tsunoda thuộc Bắc cực và ở vùng sa mạc Sahara trong đoạn trích. | Điểm tương đồng về sự sống của các loài thực vật ở hai vùng:  - Các loài thực vật ở 2 vùng đều nảy mầm và nở hoa trong điều kiện khắc nghiệt nhất.  - Đều cho thấy sức sống phi thường của các 2 thảm thực vật. | Sự tương đồng về sự sống của các loài thực vật ở vùng Tsunoda ở Bắc cực và ở vùng sa mạc Sahara trong đoạn trích: Dù sống trong điều kiện khắc nghiệt với vòng đời ngắn ngủi, các loài thực vật vẫn nảy mầm, đơm hoa, kết hạt và gieo mầm sự sống cho thế hệ sau. (1,0 điểm) |
| Câu 4. Anh/Chị có đồng tình với nhận định của tác giả “Sống hết mình cho hiện tại sẽ đưa sự sống, dù nhỏ bé, vươn đến ngày mai”? Vì sao? | Học sinh đưa ra ý kiến riêng của mình, có thể đồng tình hoặc không đồng tình. Học sinh lí giải phù hợp với ý kiến.  Gợi ý:  - Đồng tình với ý kiến của tác giả.  - Vì:  + Sống hết mình chứng tỏ con người đã không bỏ cuộc trước những khó khăn thất bại.  + Sống hết mình, dù nhỏ bé chứng tỏ nếu con người có thất bại thì cũng đã rút ra cho mình được bài học. Mà thất bại nhỏ sẽ tạo nên thành công lớn.  + Cả câu: Sống hết mình giúp con người vươn tới tương lai bởi mỗi bài học rút ra được từ sự nỗ lực sẽ giống như viên gạch xây đắp nền móng vững chắc để con người phát triển và hoàn thiện bản thân. | Học sinh nêu rõ quan điểm đồng tình hoặc không đồng tình, suy nghĩ cá nhân. Cần lý giải thuyết phục, hợp lý. (1,0 điểm)  Sau đây là gợi ý:  – Tương lai được tạo nên từ quá khứ và hiện tại. Bởi vậy, sống hết mình ở hiện tại chính là tiền đề để tạo nên một tương lai tốt đẹp, dù là nhỏ bé.  – Sống hết mình ở hiện tại sẽ mang lại cho con người những kinh nghiệm vô giá, những trải nghiệm đáng quý sẽ trở thành hành trang đưa con người đến tương lai… |
| **II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**  Câu 1. (2,0 điểm)  Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về sự cần thiết phải trân trọng cuộc sống mỗi ngày. | 1. Giới thiệu vấn đề: sự cần thiết phải trân trọng cuộc sống mỗi ngày  2. Giải thích vấn đề: trân trọng cuộc sống mỗi ngày là thái độ sống tích cực, biết yêu mến, nâng niu cuộc sống.  3. Phân tích, bàn luận vấn đề  - Vì sao lại cần phải trân trọng cuộc sống mỗi ngày?  + Cuộc đời con người là hữu hạn, ngắn ngủi cho nên phải biết trân trọng cuộc sống mà mình đang có.  + Cuộc sống cũng chứa đựng những biến cố bất ngờ, bất khả kháng xảy đến. Trước những biến cố đó, con người càng cần phải trân trọng điều nhỏ bé, bình dị, đời thường hàng ngày.  + Biết nâng niu trân trọng cuộc sống thì con người mới biết sống tốt hơn, sống tử tế, sống Người hơn. Đây chính là ý nghĩa nhân văn cao cả.  - Từ đó: cần có thái độ sống đúng đắn: trân trọng cuộc sống mỗi ngày  + Trân trọng từng khoảnh khắc trôi qua của cuộc sống, dẫu ngắn ngủi nhưng đó là khoảnh khắc tạo nên ý nghĩa cho cuộc đời chúng ta.  + Sống hết mình, không lãng phí từng khoảnh khắc cuộc đời, tạo nên những khoảnh khắc đẹp để mỗi khoảnh khắc là mãi mãi...  + Phê phán những người để cuộc sống mỗi ngày trôi qua vô nghĩa khi sống hời hợt, chạy theo ảo vọng (đưa ra những dẫn chứng cụ thể, thuyết phục)  + Đặc biệt: đặt trong bối cảnh hiện nay, khi đại dịch Covid diễn biến khó lường, con người đang phải đối mặt với những khó khăn về kinh tế, thiếu thốn về mọi mặt... thì càng phải biết trân trọng nâng niu cuộc sống bình yên đang có và nỗ lực xây dựng cuộc đời tốt đẹp hơn.  4. Liên hệ bản thân  Là một người học sinh/ một công dân trẻ: Chúng ta cần: tạo cho mình thái độ sống tích cực, hành động tích cực và lan tỏa những hành động đó đến với mọi người xung quanh.  5. Tổng kết  Khẳng định lại tầm quan trọng, sự cần thiết của việc trân trọng cuộc sống mỗi ngày như lời cố Nhạc sĩ Trịnh Công Sơn:  "Mỗi ngày tôi chọn một niềm vui  Chọn những bông hoa và những nụ cười  Tôi nhặt gió trời mời em giữ lấy  Để mắt em cười tựa lá bay…" | 1. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn (0,25 điểm)  – Viết thành đoạn văn (khoảng 200 chữ).  – Có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng-phân-hợp, móc xích hoặc song hành.  2. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận (0,25 điểm)  Sự cần thiết phải trân trọng cuộc sống mỗi ngày.  3. Triển khai vấn đề nghị luận (1,0 điểm)  Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ sự cần thiết phải trân trọng cuộc sống mỗi ngày. Có thể theo hướng sau:  – Giải thích: Trân trọng cuộc sống mỗi ngày là thái độ quý trọng, nâng niu, tận dụng mọi khoảnh khắc của hiện tại, không bỏ phí dù chỉ một giây phút nhỏ bé.  – Sự cần thiết phải trân trọng cuộc sống mỗi ngày:  + Mỗi ngày là một phần tạo nên dòng chảy dài của cuộc sống. Trân trọng cuộc sống mỗi ngày giúp ta hiểu được ý nghĩa của từng điều nhỏ bé để tạo nền tảng vững chắc cho tương lai.  + Trân trọng cuộc sống mỗi ngày giúp con người sống trọn vẹn trong từng khoảnh khắc, sống có ý nghĩa.  + Trân trọng cuộc sống mỗi ngày là thái độ sống tích cực, chỉ những người biết trân trọng từng khoảnh khắc, tận dụng nó mới có thể tạo nên thành công.  4. Chính tả, ngữ pháp (0,25 điểm)  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.  5. Sáng tạo (0,25 điểm)  Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận. |
| Câu 2 (5 điểm): Phân tích tư tưởng Đất Nước của Nhân dân được nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm thể hiện trong đoạn trích sau:  Em ơi em  Hãy nhìn rất xa  Vào bốn nghìn năm Đất Nước  Năm tháng nào cũng người người lớp lớp  Con gái, con trai bằng tuổi chúng ta  Cần cù làm lụng  Khi có giặc người con trai ra trận  Người con gái trở về nuôi cái cùng con  Ngày giặc đến nhà thì đàn bà cũng đánh  Nhiều người đã trở thành anh hùng  Nhiều anh hùng cả anh và em đều nhớ  Nhưng em biết không  Có biết bao người con gái, con trai  Trong bốn nghìn lớp người giống ta lửa tuổi  Họ đã sống và chết  Giản dị và bình tâm  Không ai nhớ mặt đặt tên  Nhưng họ đã làm ra Đất Nước  Họ giữ và truyền cho ta hạt lúa ta trồng  Họ chuyển lửa qua mỗi nhà, từ hòn than qua con cái  Họ truyền giọng điệu mình cho con tập nói  Họ gánh theo tên xã, tên làng trong mỗi chuyến đi dân  Họ đắp đập be bờ cho người sau trồng cây hải trải  Có ngoại xâm thì chống ngoại xâm  Có nội thà thì vùng lên đánh bại.  Để Đất Nước này là Đất Nước Nhân dân  Đất Nước của Nhân dân, Đất Nước của ca dao thần thoại  (Trích Đất Nước - trường ca Mặt đường khát vọng, Nguyễn Khoa Điềm,  Ngữ văn 12, Tp một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019, tr. 121) | Giới thiệu chung  - Nguyễn Khoa Điềm một trong những gương mặt nổi bật trong văn học kháng chiến chống Mỹ.  - Thơ Nguyễn Khoa Điềm giàu chất suy tư, xúc cảm lắng đọng, dồn nén thể hiện tâm tư của người trí thức tham gia tích cực vào cuộc chiến đấu của nhân dân.  - Trường ca Mặt đường khát vọng được tác giả hoàn thành ở chiến khu Trị - Thiên năm 1971. Đây là bản trường ca viết về sự thức tỉnh của tuổi trẻ các thành thị vùng bị tạm chiếm ở miền Nam trước năm 1975. Nhận rõ bộ mặt xâm lược của đế quốc Mỹ, đứng về nhân dân, đất nước; ý thức được sứ mệnh của thế hệ mình, họ đứng dậy xuống đường đấu tranh hòa nhập với cuộc chiến đấu của toàn dân tộc.  - Đoạn trích Đất Nước thuộc phần đầu chương V của trường ca là một trong những đoạn thơ hay về đề tài đất nước trong thơ Việt Nam hiện đại.  - Trong tác phẩm này nổi bật là tư tưởng Đất nước nhân dân và nó đã được tác giả thể hiện rõ nét trong đoạn trích trên.  Phân tích  1. Giải thích  Tư tưởng "Đất Nước của Nhân dân": khác với quan điểm thời phong kiến cho rằng đất nước thuộc về vua chúa, trích đoạn đã làm nổi bật tư tưởng đất nước là của nhân dân - của tất cả mọi người không phân biệt giai cấp tầng lớp. Đất nước là do nhân dân tạo dựng, bảo vệ và làm chủ.  2. Chứng minh  - Tư tưởng Đất Nước của Nhân dân được tác giả chứng minh trên phương diện lịch sử.  - Nhìn sâu vào chiều dài lịch sử "Hãy nhìn rất xa - Vào bốn nghìn năm Đất Nước", nhà thơ càng thấm thía công lao xây dựng, vun đắp, bảo vệ Tổ quốc, đặc biệt là của lớp người trẻ tuổi. Đó là những con người bình dị, năm tháng nào cũng có, cũng giống như anh và em của hôm nay.  - Trong thời bình, họ hiền lành và chăm chỉ trong công việc lao động để xây dựng đất nước, đưa đất nước đi lên. Nhìn về quá khứ của dân tộc để thấy được năm tháng nào cũng người người lớp lớp không phân biệt già trẻ, gái trai cũng luôn vừa cần cù làm lụng để kiếm miếng ăn vừa đánh giặc cứu nước, bất chấp hy sinh, gian khổ:  Năm tháng nào cũng người người, lớp lớp  Con gái, con trai bằng tuổi chúng ta  Cần cù làm lụng  - Còn trong thời loạn, "khi có giặc" ngoại xâm:  Khi có giặc người con trai ra trận  Người con gái trở về nuôi cái cùng con  Ngày giặc đến nhà thì đàn bà cũng đánh  - Và trong cái chiều dài của lịch sử dân tộc ấy, có biết bao lớp người con gái, con trai giống như lớp tuổi chúng ta bây giờ, họ đã sống và chết một cách giản dị và bình tâm không ai nhớ mặt đặt tên, nhưng mà nhà thơ đã khẳng định vai trò của họ đối với đất nước thật vô cùng to lớn. Họ chính là những con người bình thường, giản dị, nhưng có một tình cảm sâu đậm đối với đất nước. Khi đất nước lâm nguy, bị kẻ thù xâm chiếm, họ tạm gác lại những tình cảm riêng tư, lên đường đi chiến đấu, đem máu xương của mình hiến dâng cho Tổ quốc. Chính họ là những con người "làm ra Đất Nước".  Nhiều người đã trở thành anh hùng  Nhiều anh hùng cả anh và em đều nhớ  Nhưng em biết không  Có biết bao người con gái con trai  Trong bốn nghìn lớp người giống ta lứa tuổi  Họ đã sống và chết  Giản dị và bình tâm  Không ai nhớ mặt đặt tên  Nhưng họ đã làm ra Ðất Nước  - Không chỉ lao động xây dựng đất nước, đánh giặc ngoại xâm bảo vệ đất nước, mà những thế hệ người Việt trong suốt bốn nghìn năm còn gìn giữ và truyền lại cho các thế hệ mai sau mọi giá trị văn hóa vật chất và tinh thần:  Họ giữ và truyền cho ta hạt lúa ta trồng  Họ chuyền lửa qua mỗi nhà, từ hòn than qua con cái  Họ truyền giọng điệu mình cho con tập nói  Họ gánh theo tên xã, tên làng trong mỗi chuyến di dân  Họ đắp đập be bờ cho người sau trồng cây hái trái  Có ngoại xâm thì chống ngoại xâm  Có nội thù thì vùng lên đánh bại  3. Bình luận  - Về nội dung tư tưởng: Đây không phải tư tưởng mới, tư tưởng này đã xuất hiện trong thơ xưa đến nay như xuất hiện trong thơ Nguyễn Trãi: Nhân dân bốn cõi một nhà; Trong thơ hiện đại của Nguyễn Đình Thi: Ôm đất nước những người áo vải / Đã đứng lên thành những anh hùng;…  - Về nghệ thuật  + Đoạn thơ giàu tính chính luận. Đưa ra các dẫn chứng để chứng minh đất nước của nhân dân.  + Nội dung chính luận lại được thể hiện một cách trữ tình, trong những hình tượng nghệ thuật, sử dụng sáng tạo chất liệu dân gian, đi vào lòng người mà không hề khô khan.  + Thể hiện giọng điệu tâm tình tha thiết lắng sâu, như câu chuyện của đôi lứa yêu nhau. Mang lại những rung cảm thẩm mỹ đẹp đẽ trong lòng người đọc.  Tổng kết vấn đề | 1. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận (0,25 điểm)  Mở bài giới thiệu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.  2. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận (0,5 điểm)  Tư tưởng “Đất Nước của Nhân dân” được thể hiện trong đoạn thơ.  3. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm  a. Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Khoa Điềm, trường ca Mặt đường khát vọng và đoạn trích (0,5 điểm)  b. Triển khai hệ thống luận điểm (3,5 điểm)  \* Giải thích: Tư tưởng “Đất Nước của Nhân dân” thể hiện quan niệm, suy nghĩ sâu sắc của nhà thơ về đất nước: gắn đất nước với công lao của những người dân vô danh.  \* Biểu hiện tư tưởng “Đất Nước của Nhân dân”  – Lịch sử 4000 năm của dân tộc được tạo nên từ mồ hôi và xương máu của nhân dân:  + Họ là những người con trai, con gái bình dị nhưng thường trực tình yêu nước, vừa hăng say lao động, vừa dũng cảm chiến đấu.  + Tác giả đề cao vai trò của những con người vô danh làm nên lịch sử.  – Nhân dân đóng vai trò chủ thể trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước:  + Nhân dân là những người đã làm ra, giữ gìn và sáng tạo những giá trị vật chất, tinh thần, văn hóa cho đất nước: “truyền hạt lúa”, “chuyền lửa”, “truyền giọng nói”, “gánh theo tên xã, tên làng”…  + Họ chiến đấu với ngoại xâm và nội thù để bảo vệ đất nước.  – Tư tưởng “Đất Nước của Nhân dân” của Nguyễn Khoa Điềm có sự kế thừa và phát triển trong thời đại mới, thời đại chống Mỹ cứu nước.  \* Nghệ thuật  – Thể loại trường ca với các câu thơ dài ngắn đan xen.  – Sử dụng nhuần nhuyễn và sáng tạo các chất liệu văn hóa dân gian.  – Giọng điệu thiết tha, thủ thỉ.  – Cách viết hoa “Đất Nước”, “Nhân dân”.  4. Chính tả, ngữ pháp (0,25 điểm)  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.  5. Sáng tạo (0,5 điểm)  Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận. |